TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-DS	*Chiêm Hóa, ngày 17 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 275, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Thanh B, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Tổ dân phố VL, thị trấn VL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thủy Ch, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ dân phố VB, thị trấn VL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về trách nhiệm trả nợ*: Bà Nguyễn Thủy Ch có nghĩa vụ trả cho ông Lê Thanh B tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 50.000.000 đồng *(Năm mươi triệu đồng)*; trong đó: Tiền gốc là 40.000.000 đồng *(Bốn mươi triệu đồng)*, tiền lãi là 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)*.

Phương thức thanh toán chia làm 03 lần:

Lần 1: Ngày 30/8/2023 bà Ch trả cho ông B số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

Lần 2: Ngày 30/10/2023 bà Chu trả cho ông B số tiền 15.000.000 đồng *(Mười lăm triệu đồng)*.

Lần 3: Ngày 31/12/2023 bà Ch trả cho ông B số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*.

- *Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ*: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về án phí*:

+ Bà Nguyễn Thủy Ch có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.250.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

+ Hoàn trả cho ông Lê Thanh B số tiền tạm ứng án phí là 1.570.000 đồng *(Một triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006162 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *VKSND huyện Chiêm Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ